

Số: 2590 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 07 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cử Cố vấn học tập năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Liên Bộ Nội vụ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập Giáo dục và Đào tạo;
Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;
Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HDT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;
Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử các ông (bà) có tên sau đây làm công tác Cố vấn học tập tại Trường Sư phạm, năm học 2022 - 2023:

1. Ông Trần Anh Nghĩa, sinh năm 1978, Tiến sĩ, Cố vấn học tập Khoa Toán học;
2. Ông Lê Văn Vinh, sinh năm 1987, Thạc sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Vật lý;
3. Bà Phan Thị Thùy, sinh năm 1987, Tiến sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Hóa học;
4. Bà Nguyễn Thị Việt, sinh năm 1985, Tiến sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Sinh học;
5. Ông Nguyễn Bùi Hậu, sinh năm 1989, Thạc sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Tin học;
6. Bà Trần Thị Ly Na, sinh năm 1985, Tiến sĩ, Cố vấn học tập Khoa Ngữ văn;
7. Bà Tôn Nữ Hải Yến, sinh năm 1981, Tiến sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Lịch sử;
8. Bà Võ Thị Vinh, sinh năm 1977, Tiến sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Địa lý;
9. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, sinh năm 1982, Tiến sĩ, Cố vấn học tập (kiêm Trợ lý đào tạo) Khoa Giáo dục Chính trị;
10. Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, sinh năm 1984, Tiến sĩ, Cố vấn học tập Khoa Giáo dục Tiểu học;

11. Bà Thái Thị Đào, sinh năm 1983, Thạc sĩ, Cố vấn học tập Khoa Giáo dục Tiểu học;

12. Ông Phan Huy Hà, sinh năm 1982, Thạc sĩ, Cố vấn học tập Khoa Giáo dục Mầm non;

13. Bà Nguyễn Thị Kỳ, sinh năm 1989, Thạc sĩ, Cố vấn học tập Khoa Giáo dục Mầm non;

14. Bà Trần Hằng Ly, sinh năm 1991, Tiến sĩ, Cố vấn học tập Khoa Tâm lý - Giáo dục;

Điều 2. Cố vấn học tập được miễn giảm 15% định mức giờ chuẩn và các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Trưởng các đơn vị: Tổ chức Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Hành chính Tổng hợp, Trường Sư phạm và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HCTH, TCCB.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng